

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 247/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài;

Ông Vũ Xuân Tuất;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996, tại Quảng Nam. Nơi thường trú: Thôn Đại A 1, xã I, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng D, sinh năm 1971 và bà Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1973; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai, bị cáo có vợ là bà Trần Thị Kim H, sinh năm 2000, có 02 con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/12/2023. Hiện đang bị tạm giam, tạm giữ tại Trại tạm giam B5 - Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Minh Kh (tên gọi khác: không), Sinh năm: 2001 tại Đồng Nai. Nơi thường trú: Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đức L, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Vũ Thị H1, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/12/2023. Hiện đang bị tạm giam, tạm giữ tại Trại tạm giam B5 - Công an tỉnh Đồng Nai - Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Trương Minh H2 - Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Kim H - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung vụ án:

Vào lúc 14 giờ 40 ngày 24/12/2023, Công an xã S kiểm tra hành chính căn nhà không số thuộc tổ x, ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do Nguyễn Văn T làm chủ, phát hiện tại phòng khách có 03 đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Hà Minh Kh và Phạm Ngọc Q đang sử dụng trái phép chất ma túy. Khi phát hiện lực lượng Công an, cả ba đối tượng bỏ chạy, T trốn vào tủ quần áo ở hành lang và bị bắt giữ, Kh và Q chạy ra phía sau nhà, lực lượng Công an tiến hành truy đuổi bắt giữ được Kh, còn Q bỏ chạy thoát.

Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra tủ quần áo nơi T trốn phát hiện 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: chai nhựa hiệu Sting có nắp màu vàng đục 2 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh (bên trong nỏ thủy tinh có bám dính chất màu trắng đục) và số tiền 350.000 đồng. T và Kh khai nhận đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Phạm Ngọc Q thì thấy lực lượng Công an vào kiểm tra nên T cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ chạy và giấu trong tủ quần áo ở hành lang. Kiểm tra trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của T phát hiện 01 hộp nhựa hình tròn màu cam, bên trong có: 07 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín (kích thước 01cm x 2,5cm), bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín (kích thước 01cm x 2,5cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa hình Doremon có nắp màu hồng đục 2 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh (bên trong nỏ thủy tinh có bám dính chất màu trắng đục). T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong các đoạn ống nhựa và trong gói nylon là ma túy đá. Công an xã S đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và bàn giao Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom để xử lý theo thẩm quyền.

Tiến hành xét nghiệm (test nhanh) đối với Nguyễn Văn T và Hà Minh Kh đều cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 nỏ thủy tinh, bên trong có bám chất màu trắng đục, được niêm phong vào 01 phong bì giấy (kí hiệu M1), ngoài phong bì có chữ ký của Nguyễn Văn T, Hà Minh Kh và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom.

- 07 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín (kích thước 01cm x 2,5cm), bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon hàn kín (kích thước 01cm x 2,5cm) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, tất cả được niêm phong vào 01

phong bì giấy (kí hiệu M2), ngoài phong bì có chữ ký của Nguyễn Văn T và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom.

- 01 nỏ thủy tinh, bên trong có bám chất màu trắng đục, được niêm phong vào 01 phong bì giấy (kí hiệu M3), ngoài phong bì có chữ ký của Nguyễn Văn T và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom.

- 01 chai nhựa hiệu Sting có nắp màu vàng được đục 2 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng và 01 quẹt gas bằng nhựa màu vàng của Q.

- 01 chai nhựa hình Doremon có nắp màu hồng được đục 2 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng và 01 hộp nhựa hình tròn màu cam; 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ gắn sim số 0868.702.xxx và số tiền 350.000 đồng (ba trăm năm mươi ngàn đồng) của T.

- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng bạc gắn sim số 0357911xxx và 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 60B8-xxx.xx của Kh.

Ngày 26/12/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 2906/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

- *Mẫu màu trắng đục bám trong nỏ thủy tinh (Mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.*

- *Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0810 gam (một phẩy không tám một không gam), loại: Methamphetamine.*

- *Mẫu màu trắng đục bám trong nỏ thủy tinh (Mẫu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.*

Ngày 02/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T và Hà Minh Kh, quá trình điều tra xác định được hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Nguyễn Văn T và Hà Minh Kh đều sử dụng trái phép chất ma túy đá. Khoảng 09 giờ ngày 23/12/2024, T liên hệ cho Trương Minh H2, đặt mua 01 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng, H2 đồng ý. Sau đó, T đang ở nhà thì Phạm Ngọc Q điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến đưa cho T 01 gói ma túy được cuộn bằng băng keo đen bên ngoài, T lấy gói ma túy phân vào 07 đoạn ống nhựa hàn kín lại, ma túy còn lại T vẫn để trong gói nylon, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2023, T đang ở nhà tại Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì Phạm Ngọc Q đến chơi và ngồi nói chuyện với T ở phòng khách. Lúc này, Q hỏi T có sử dụng ma túy không thì T đồng ý, Q lấy từ túi quần ra một nắp chai nhựa màu vàng đục sẵn 2 lỗ nhỏ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa màu trắng chứa ma túy bên trong. Sau đó, Q lấy kìm cắt móng tay bấm cắt 01 đầu ống nhựa và đổ ma túy vào nỏ thủy tinh rồi để trên bàn, sau đó Q đi ra bên hông nhà T nhặt 01 vỏ chai nhựa hiệu Sting, Q đổ nước lọc vào chai rồi gắn nắp nhựa màu vàng có gắn sẵn nỏ thủy tinh vào chai Sting thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy hoàn chỉnh rồi cả hai

cùng sử dụng ma túy với nhau. Khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, Kh nhắn tin hỏi mua ma túy của T thì T đồng ý, khoảng 25 phút sau, Kh điều khiển xe mô tô biển số 60B8-xxx.xx đến gặp và đưa cho T 350.000 đồng, trong đó 200.000 đồng Kh trả nợ cho T, còn 150.000 đồng là để mua ma túy của T. Sau khi nhận tiền mua ma túy của Kh, T hỏi Kh lấy ma túy về nhà tự sử dụng hay sử dụng ma túy tại nhà T thì Kh nói để ma túy sử dụng cùng với T và Q tại nhà T (Nghe Kh nói vậy nên T nhận tiền và đồng ý bán cho Kh 01 tép ma túy trong 7 tép ma túy có tại nhà T và đợi khi T, Q, Kh sử dụng xong ma túy trong nỏ thì sẽ lấy số lượng ma túy mà Kh mua 150.000 đồng sử dụng tiếp). Lúc này, do ma túy trong nỏ thủy tinh đang còn nên Kh tự ngồi xuống sử dụng ma túy cùng với Q và T, Kh hút được 02 hơi ma túy rồi ngồi xem điện thoại. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả ba đang ngồi tại phòng khách nhà T thì lực lượng Công an đến kiểm tra nên cả ba bỏ chạy ra phía sau nhà. Lúc này, T cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy và số tiền 350.000 đồng Kh đưa chạy cật vào trong tủ quần áo ở hành lang và trốn vào trong tủ thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Q và Kh bỏ chạy ra phía sau nhà, lực lượng Công an đuổi theo bắt giữ được Kh, còn Q chạy thoát.

Tiến hành kiểm tra, phát hiện trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ của T có 01 hộp nhựa hình tròn màu cam bên trong có 07 ống nhựa hàn kín, 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa hình Doremon có nắp màu hồng được đục 2 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh (bên trong nỏ thủy tinh có bám dính chất màu trắng đục).

Tiếp tục kiểm tra chiếc xe mô tô Honda Wave S, màu đỏ đen, biển số 60B8-xxx.xx do Phạm Ngọc Q điều khiển một mình đến nhà T, đang dừng ở trước sân, phát hiện ở móc treo phía trước bên trái xe mô tô có 01 túi nylon màu trắng bên trong có 01 túi Zip màu trắng chỉ đỏ, hình chữ nhật, kích thước khoảng 18cm x 26,5cm, bên trong túi Zip có chứa 05 túi Zip nhỏ gồm: 01 túi Zip màu trắng chỉ đỏ hình chữ nhật, kích thước 8cm x 12cm; 01 túi Zip màu trắng chỉ đỏ hình chữ nhật, kích thước 7cm x 12cm; 02 túi Zip màu trắng chỉ đỏ hình chữ nhật, kích thước 5,5cm x 9cm; 01 túi Zip màu trắng chỉ đỏ hình chữ nhật, kích thước 5,5cm x 9cm. Tất cả bên trong 05 túi Zip trên đều chứa tinh thể màu trắng.

Công an xã S đã lập hồ sơ ban đầu, tạm giữ tang vật liên quan và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom để điều tra theo thẩm quyền.

Ngoài lần sử dụng ma túy nêu trên, vào ngày 11/12/2023 Kh và T mỗi người góp 100.000 đồng đưa cho T đi mua ma túy về cả hai cùng sử dụng tại phòng ngủ của T và ngày 18/12/2023, Kh đưa 200.000 đồng cho T để mua ma túy về cùng sử dụng tại phòng ngủ của Kh ở Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của Q cho Kh để sử dụng ma túy trước đó.

Xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong sau giám định số 2906/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa hiệu Sting có nắp màu vàng được đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 quẹt gas; 01 chai nhựa hình Doremon có nắp màu hồng được đục 2 lỗ nhỏ; 01

ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa hình tròn màu cam đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động Oppo màu đỏ gắn sim số 0868.702.xxx và số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công;

- Số tiền 200.000 đồng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan trả lại cho bị can T.

- Điện thoại di động Iphone 5 màu trắng bạc gắn sim số 0357911xxx, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Hà Minh Kh, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan trả lại cho bị can Kh.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 60B8-xxx.xx, kết quả tra cứu biển số xe do anh Mai Lê H3, sinh năm 1994, HKTT: ấp An C, xã Bắc S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Anh H3 mua vào năm 2014 và đã bán lại chiếc xe trên cho bà Vũ Thị H2, sinh năm 1975, HKTT: Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (là mẹ ruột của Kh). Qua làm việc, bà Hà cho biết vào ngày 24/12/2023, Kh mượn xe mô tô biển số 60B8-xxx.xx của bà H2 đi công việc và sử dụng vào việc phạm tội thì bà H2 hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe trên cho bà H2 theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 249/CT-VKS-TB ngày 28 tháng 8 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Truy tố bị cáo Hà Minh Kh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hà Minh Kh từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng theo quy định; Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Ông Trương Minh H2 đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên ông H2 đã có lời khai trong quá trình điều tra và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

[2.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Đã có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 24/12/2023 tại căn nhà không số của T thuộc Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại: Methamphetamine cho bị cáo Hà Minh Kh với giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T cho bị cáo Kh đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017). Ngoài ra, vào các ngày 11/12/2023 bị cáo T còn cung cấp địa điểm, bộ dụng cụ, cùng góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để cùng bị cáo Kh mua ma túy về sử dụng trái phép tại phòng ngủ của T. Ngày 18/12/2023, T đã nhận từ Kh 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy về cùng sử dụng tại phòng ngủ của Kh ở Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Ngày 24/12/2023, T còn có hành vi cung cấp nơi ở của mình để bị cáo T cùng với Phạm Ngọc Q và Hà Minh Kh sử dụng trái phép chất ma túy. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T còn phạm thêm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Đối với bị cáo Hà Minh Kh: Vào các ngày 11/12/2023, bị cáo Kh đã có hành vi cùng góp 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để cùng bị cáo T mua ma túy về sử dụng trái phép tại phòng ngủ của T. Ngày 18/12/2023, bị cáo Kh đưa 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo T để mua ma túy về để cả hai cùng sử

dụng tại phòng ngủ của Kh ở Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của Q đã cho Kh để sử dụng ma túy trước đó. Ngày 24/12/2023, sau khi mua 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền ma túy của T thì Kh đồng ý góp số ma túy đã mua này để cùng với Q và T sử dụng tại nhà của T. Khi Kh vừa hút xong 02 hơi ma túy còn sót lại trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà T và Q đã chuẩn bị sẵn do T và Q vừa sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Tuy Kh, T và Q chưa sử dụng đến số ma túy trị giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) mà Kh đã mua của T nhưng tại các biên bản lấy lời khai, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Kh khẳng định ý chí của Kh là đồng ý góp số ma túy trên để cùng Q và T tiếp tục sử dụng sau khi đã hút hết số ma túy mà Q và T đã hút dở trước đó. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Kh đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ tác hại của ma túy và việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định ký hiệu số: 2906/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa hiệu Sting có nắp màu vàng được đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 quẹt ga; 01 chai nhựa hình Doremon có nắp màu hồng được đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa hình tròn màu cam.

[4.2] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ kèm theo sim có số seri: 8984 04800 00207 85710 do bị cáo T đã sử dụng vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy.

[4.3] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai thu tiền số 0003629 ngày 09/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do bị cáo T đã thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy.

[4.4] Trả lại cho bị cáo T: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội theo đúng quy định của pháp luật.

[4.5] Trả lại cho bị cáo Kh: 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng bạc gắn sim số 0357911xxx do không liên quan đến hành vi phạm tội theo đúng quy định của pháp luật.

[4.6] Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển số 60B8-xxx.xx, kết quả tra cứu biển số xe do anh Mai Lê H3, sinh năm 1994, HKTT: ấp An C, xã Bắc S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Anh H3 mua vào năm 2014 và đã bán lại chiếc xe trên cho bà Vũ Thị Hà, sinh năm 1975, HKTT: Ấp x, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (là mẹ ruột của Kh). Qua làm việc, bà Hà cho biết vào ngày 24/12/2023, Kh mượn xe mô tô biển số 60B8-xxx.xx của bà H2 đi công việc và việc Kh đã sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội thì bà H2 hoàn toàn không biết. Do đó, Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe trên cho bà H2 theo quy định nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Đối với đối tượng tên Trương Minh H2 là người bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H2 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” để điều tra trong vụ án khác, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, có cơ sở xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với hành vi của Phạm Ngọc Q, hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, do ngoài lời khai của T và Kh thì không còn chứng cứ nào khác xác định việc Q cung cấp chất ma túy và dụng cụ dùng vào việc sử dụng chất ma túy cho T và Kh sử dụng vào ngày 24/12/2024 nên chưa có đủ căn cứ để khởi tố đối với Q về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tách ra, khi nào làm việc được với Q, có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[7] Đối với số ma túy thu giữ trên xe mô tô Honda Wave S, màu đỏ đen, biển số 60B8-xxx.xx, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự độc lập để tiến hành điều tra, xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với các nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2023.

2. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T như sau: Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2023.

3. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Hà Minh Kh phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo **Hà Minh Kh 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**; thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2023.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong sau giám định ký hiệu số: 2906/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai; 01 chai nhựa hiệu Sting có nắp màu vàng được đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 quẹt ga; 01 chai nhựa hình Doremon có nắp màu hồng được đục 2 lỗ nhỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 hộp nhựa hình tròn màu cam.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ kèm theo sim có số seri: 8984 04800 00207 85xxx và số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai thu tiền số 0003629 ngày 09/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK2024-221 ngày 28/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Hà Minh Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Liên